

Số: 138/2021/QĐST-DS

Vị Thanh, ngày 24 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **16 tháng 9 năm 2021** giữa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

Địa chỉ: số A, đường T, phường N, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hùng T, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: ấp K, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 12/7/2021).

- *Bị đơn:*

1. Ông Đặng Nguơn Q, sinh năm 1981.

2. Bà Trương Thị D, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Ông Đặng Nguơn Q và bà Trương Thị D thống nhất có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền vay theo hợp đồng tín dụng số HDTD800201909582 lập ngày 02/4/2019 mà các bên đã ký kết còn nợ tính đến ngày 16/9/2021 tổng cộng là 228.052.528 đồng (Hai trăm hai mươi tám triệu không trăm năm mươi hai nghìn năm trăm hai mươi tám đồng). Trong đó, tiền nợ gốc là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) và tiền nợ lãi

là 78.052.528 đồng (Bảy mươi tám triệu không trăm năm mươi hai nghìn năm trăm hai mươi tám đồng).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày 16/9/2021, bị đơn ông Đặng Nguơn Q và bà Trương Thị D còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán với Ngân hàng thương mại cổ phần B theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp ông Đặng Nguơn Q và bà Trương Thị D không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, bán đấu giá tài sản mà ông Đặng Nguơn Q và bà Trương Thị D đã thế chấp (bao gồm: Quyền sử dụng đất tại thửa 291, tờ bản đồ số 06, diện tích là 65,33m² tọa lạc tại khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 643717, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01265 do Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 28/06/2007; Quyền sử dụng đất tại thửa 292, tờ bản đồ số 06, diện tích là 15,4m² tọa lạc tại khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 643718, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01266 do Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 28/06/2007) cho Ngân hàng thương mại cổ phần B theo hợp đồng thế chấp mà các bên đã ký kết để thu hồi nợ.

- Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa 296, tờ bản đồ số 06, diện tích là 75m² tọa lạc tại khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 643602, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01264, do Ủy ban nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 28/06/2007.

- Về án phí:

+ Ông Đặng Nguơn Q và bà Trương Thị D tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.701.313 đồng (Năm triệu bảy trăm lẻ một nghìn ba trăm mười ba đồng).

+ Ngân hàng thương mại cổ phần B được nhận lại 4.542.000 đồng (Bốn triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003298 ngày 05/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

- Về chi phí tố tụng: Bị đơn ông Đặng Nguơn Q và bà Trương Thị D đồng ý chịu chi phí tố tụng là 1.914.000 đồng (Một triệu chín trăm mười bốn nghìn đồng). Bị đơn ông Đặng Nguơn Q và bà Trương Thị D có trách nhiệm nộp để

hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vĩ Thanh;
- Chi cục THADS TP. Vĩ Thanh;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Huỳnh Xuân Tình